

Những vấn đề cần quan tâm trong việc dạy - học kỹ năng NGHE trong bối cảnh lớp học

ThS. Phạm Trí Cường¹

Trong bài viết này, tôi đề cập đến các vấn đề sau đây:

- 1. Mục tiêu của ngữ liệu NGHE*
- 2. Nguyên nhân cản trở việc phát triển kỹ năng nghe ở người học ngoại ngữ.*
- 3. Nguyên nhân gây khó khăn cho việc dạy - học kỹ năng NGHE cho đối tượng học là sinh viên hệ đào tạo chính quy của Học viện Cán bộ - Khóa I và II.*
- 4. Nguyên tắc sư phạm trong việc dạy – học kỹ năng NGHE hiệu quả*
- 5. Một số giải pháp cho việc nâng cao hiệu quả việc dạy – học kỹ năng NGHE cho sinh viên chính quy Học viện Cán bộ*

Phần giới thiệu

Kỹ năng nghe được hiểu là khả năng nghe và hiểu thông tin ở dạng âm thanh. Trong 4 kỹ năng của việc học một ngôn ngữ thì kỹ năng nghe là kỹ năng được phát triển đầu tiên theo quá trình tiếp nhận một ngôn ngữ: NGHE – NÓI – ĐỌC – VIẾT. Kỹ năng nghe hiểu là một kênh tiếp nhận thông tin quan trọng trong công việc nói riêng và trong cuộc sống nói chung. Trong bài viết này, tôi xin được chia sẻ một số vấn đề cụ thể ~~sau~~ nhằm hướng tới việc giúp người học nâng cao hiệu quả nghe hiểu.

1. Mục tiêu của ngữ liệu NGHE

Khi sử dụng một ngữ liệu để rèn luyện kỹ năng NGHE, rõ ràng là mỗi ngữ liệu khác nhau đều có một mục đích rõ ràng. Nói khác đi, người dạy phải nắm vững được mình cần rèn luyện cái gì cho người học. Tác giả các cuốn sách dùng để dạy kỹ năng NGHE đều nhắm đến một mục đích rất cụ thể. Người dạy cần phải xác định chính xác mục đích đó để tránh lan man cũng như tránh được sự kỳ vọng vượt quá phạm vi người học cần đạt được. Mục đích của ngữ liệu NGHE có thể chỉ

¹ Phó Trưởng Khoa Đại cương, Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh

là làm sao người học nhận diện và nắm bắt được con số, thông tin đơn lẻ không cần gắn với bối cảnh của bài nghe cho đến việc nắm bắt nội dung chính cũng như một số thông tin dựa trên sự suy luận hoặc phải hiểu bối cảnh của ngữ liệu nghe. Một khi nắm được mục tiêu, người dạy cần phải xác định trình độ của người học để quyết định phương pháp truyền đạt. Nếu trình độ người học thấp hơn so với yêu cầu của ngữ liệu nghe, người dạy cần phải chia ra từng hoạt động nghe thành những phân đoạn.

2. Nguyên nhân cản trở việc phát triển kỹ năng nghe ở người học ngoại ngữ

Theo hai tác giả Avery và Ehrlich (2002), nguyên nhân trước hết làm giảm hiệu quả nghe ở người học là năng lực ngôn ngữ hạn chế. Năng lực ngôn ngữ được hiểu là **lượng từ vựng** liên quan đến chủ đề nghe, **ngữ pháp**, **ngữ âm** (cách phát âm và ngữ điệu). Trong những thành tố này, cách phát âm ảnh hưởng nhiều nhất đến kết quả nghe. Ví dụ như việc phân biệt những cặp từ sau: ship / sheep; pen / pin; reach / rich; fifteen/ fifty v.v.. Do vậy, việc dạy cho người học ngữ âm (phonetics) nhằm giúp cho người học quen thuộc với hệ thống âm (nguyên âm, phụ âm, trọng âm, dấu nhấn từ, nối âm, đồng hóa âm ...). Người dạy phải nắm vững những sự khác biệt giữa hệ thống âm trong ngôn ngữ thứ nhất của người học và hệ thống âm trong ngôn ngữ mà người học đang học. Chính những âm không có trong ngôn ngữ thứ nhất luôn là trở ngại khiến cho việc nghe hiểu ở người học bị khó khăn.

3. Nguyên nhân gây khó khăn cho việc dạy - học kỹ năng NGHE cho sinh viên hệ đào tạo chính quy của Học viện Cán bộ - Khóa I và II.

Qua việc trực tiếp tham gia giảng dạy học phần tiếng Anh giao tiếp cho các lớp sinh viên Khóa I và II, tôi nhận thấy phần lớn sinh viên không phát triển được kỹ năng nghe vì sự hạn chế về từ vựng, ngữ âm, và ngữ pháp, cụ thể là:

- Về từ vựng: có 02 nhóm từ vựng: receptive vocabulary và productive vocabulary. Lượng từ vựng receptive được hiểu là số lượng từ vựng người học nhớ và có thể truy xuất với những nghĩa khác nhau trong quá trình nghe và quá trình đọc; Lượng từ vựng “productive” là lượng từ vựng mà người học có thể sử dụng trong việc diễn đạt ý nghĩ của mình dưới hình

thức nói và viết. Để nghe tốt, người học cần phải có một lượng từ vựng nhất định thuộc nhóm thứ 1.

- Về ngữ âm: có thể nói sinh viên của Khóa I và II hạn chế rất lớn về phát âm, bao gồm việc đọc một từ đơn lẻ đúng nguyên âm, đúng nhóm phụ âm đầu, và âm cuối, dấu nhấn chính của từ. Bên cạnh đó, sinh viên gặp khó khăn với những hiện tượng lướt âm (những từ thuộc lớp từ chức năng thường không được phát âm rõ trong lời nói). Một vấn đề nữa gây khó khăn cho sinh viên trong việc học kỹ năng nghe là tốc độ đọc của người bản xứ. Sinh viên của chúng ta có thói quen đọc từng từ rời rạc, với độ dài của mỗi từ gần như bằng nhau; trong khi đó người bản xứ luôn nói một chuỗi âm thanh gồm 2 từ trở lên mang một đơn vị nghĩa nhất định.
- Về ngữ pháp: việc nắm vững ngữ pháp giúp người học không cần phải quá bận tâm nghe từng chữ rời rạc; thay vào đó, ngữ pháp giúp người học phán đoán được nhiều vấn đề như: danh từ hay động từ dù hình thức viết của từ đó giống nhau, nhận ra được thì của động từ trong câu, và quan trọng nhất là sự liên kết của các từ vựng trong câu tạo nên một thông điệp cụ thể.

Ngoài những hạn chế kể trên, tôi nhận thấy sinh viên của Khóa I và II có những tồn tại sau:

- Một là sinh viên không dành thời gian để rèn luyện sau khi học 03 tiết trên lớp. Rất ít sinh viên chủ động tìm các file audio (file nghe) của giáo trình được sử dụng chính thức trong chương trình tiếng Anh giao tiếp tại Học viện Cán bộ.
- Hai là sinh viên thể hiện sự không nỗ lực vượt qua những yếu kém của bản thân trong việc rèn luyện kỹ năng phát âm.

4. Nguyên tắc sư phạm trong việc dạy – học kỹ năng NGHE hiệu quả

Nguyên tắc đem lại hiệu quả trong việc dạy-học môn nghe có tên gọi là “Frontloading”. Nguyên tắc này còn được gọi là nguyên tắc “Scaffolding” (phương pháp bắt giàn giáo). Khi người dạy giới thiệu một mẫu hội thoại trong lớp, người học sẽ nghe. Tuy nhiên, người dạy không thể cho rằng mọi người học đều có thể

nghe và nắm bắt được ý chính cũng như mọi chi tiết được giới thiệu dưới dạng hội thoại. Xuất phát từ thực tiễn này, tác giả Mendelsohn (1994) khuyến cáo người dạy phải áp dụng nguyên tắc “Frontloading” trước khi giới thiệu bài hội thoại cho người học. Lý do là người học sẽ đối mặt với nhiều thách thức với từ vựng mới và một số cấu trúc ngữ pháp có chủ đích được vận dụng trong bài hội thoại. Việc “Frontloading” được hiểu là kích hoạt kiến thức ngôn ngữ sẵn có ở người học, tạo sự liên hệ giữa kiến thức sẵn có với nội dung mà người học sắp “nghe”; cung cấp cho người học những ngữ liệu cần thiết liên quan ngữ liệu mà người học sắp “nghe” cụ thể là từ vựng và cấu trúc ngữ pháp.

5. Một số giải pháp cho việc nâng cao hiệu quả việc dạy – học kỹ năng nghe cho sinh viên tại Học viện Cán bộ

Về phía người dạy:

Như trình bày ở trên, người dạy cần phải quan tâm những vấn đề sau:

- Phải nắm được mục tiêu của ngữ liệu nghe
- Phải luôn đảm bảo nguyên tắc “Frontloading”
- Phải xem trọng việc dạy hệ thống nguyên âm, các phụ âm không có trong tiếng Việt, và các nhóm phụ âm trong tiếng Anh (consonant clusters)
- Phải chú trọng việc dạy dấu nhấn chính của từ đơn lẻ
- Phải lưu ý dạy những hiện tượng lướt âm, hiện tượng nối âm trong tiếng Anh, và
- Phải luôn nhắc nhở người học tránh tối đa việc đọc / nói từng từ rời rạc.

Về phía người học:

Sự nỗ lực của người dạy sẽ không đem lại kết quả ở người học nếu người học “từ chối” việc học. Người học cần phải xác định trách nhiệm rèn luyện, cụ thể qua những việc sau:

- Phải tích cực luyện tập theo sự hướng dẫn của giảng viên trên lớp
- Phải tích cực sửa những lỗi của bản thân liên quan đến phát âm
- Phải dành thời gian rèn luyện thêm sau giờ học trên lớp
- Phải chủ động tìm những nguồn tài liệu liên quan với sự hỗ trợ của giảng viên để tự rèn luyện.

Kết luận

Kỹ năng nghe là một kỹ năng rất cần thiết trong việc học để sử dụng một ngôn ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng. Và để đạt được mục đích này đòi hỏi sự nỗ lực ở cả hai phía: người dạy và người học. Nếu người dạy có kiến thức tốt và đảm bảo các nguyên tắc và người học có sự quyết tâm thì việc đạt hiệu quả ở kỹ năng nghe sẽ không còn là một vấn đề đáng lo ngại.

Tài liệu tham khảo

1. Avery, P., & Erlich, S. (2002). *Teaching American English pronunciation*. New York: Oxford University Press.
2. Mendelsohn, D. (1994). *Learning to listen*. San Diego: Dominique Press.
3. Mendelsohn, D. (1995). *A guide to teaching second language listening*. San Diego: Dominique Press.